

SA-7 SỜ MÔNG

Nguyễn Thanh Phương 72A



Dù là khóa út ít của Không Lực VNCH, ít nhiều chúng ta đã góp mặt cho tới ngày tàn của cuộc chiến. Vào đầu năm 1974, các trụ đi Mỹ trong toán đầu tiên đã bắt đầu về nước và phân tán ra các phi đoàn A-37. Toán thứ nhì về vài tháng sau đó gồm có Đỗ Minh Hùng (tự Hùng đầu bò) Trần Văn Ty, Nguyễn Thanh Phương (tự Phương lùn), Lý Anh Dũng, Liêm Cá Ngác và Quang Tuyết Trắng. Toán này đi đủ về thiếu vì có hai trụ mắc kẹt lại học T-38 là Chí Bao Tử và Hùng Khi.

Sau khi bắt thăm và phân tán mỏng ra các phi đoàn A-37 từ Đà Nẵng xuống Cần Thơ, tụi tôi đã theo các phi tuần phó hoặc phi tuần trưởng đi đánh hằng ngày. Đạo ấy khu trục đã xếp cánh gần hết, A-37 đã bắt đầu bao vùng và khởi sự bị rơi rụng vì chiến trường quá nóng bỏng, nhất là sau khi Ban Mê Thuật thất thủ trong trận chiến cao nguyên. Thị xã Ban Mê Thuật, nơi đặt dinh Tỉnh Trưởng Đắc Lắc cùng với Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 23 BB bị cộng quân bao vây tứ phía. Sau khi quận Thuận Mãn bị mất, quốc lộ 21 nối liền Ban Mê Thuật và Nha Trang qua quận Khánh Dương bị gián đoạn. Trong khi đó quận Đức Lập bị mất nên con đường từ Ban Mê Thuật đi Quảng Đức cũng không còn sử dụng được. Sau khi anh dũng kháng cự với lực lượng quá chênh lệch, Ban Mê Thuật cuối cùng đã thất thủ khoảng 48 tiếng sau đợt pháo kích đầu tiên của địch quân.

Từ khi ra Phi đoàn, tôi đi ghế phải với anh Lý Tống hầu như mỗi ngày. Chúng tôi đã đánh nhiều trận, có khi giải tỏa áp lực địch khi chúng công đồn, chặn đánh đoàn xe chúng chuyển quân, thiêu hủy kho tiếp liệu hậu cần của địch, hoặc có khi đánh tăng. Dù vậy, chỉ có trong những ngày đánh mặt trận Ban Mê Thuật tôi mới thực sự cảm thấy sợ, cho dù anh Tống hay chộc tôi là điếc không sợ súng, bởi mới ra trường chưa phân biệt được cường độ phòng không. Ở Ban Mê Thuật, khi đến vùng là đã thấy phòng không bắn xối xả. Nhìn lên cũng như ngang dọc chỉ thấy toàn là những cụm lửa như cái thúng hoặc những cụm khói bông đan kín bầu trời. Chì

trong một buổi sáng thôi mà chúng tôi đã bị rớt 3 chiếc A-37, hai chiếc từ Phan Rang và một chiếc từ Phù Cát, cho dù là phe ta đã phải đánh tự trên cao.

Trong một phi vụ tôi cùng đi với anh Lý Tổng đáp ứng quân bạn nhờ khóa họng vẹm. Chúng đã vào thị xã và trí súng cộng đồng trong một khách sạn để bắn qua bên kia đường là Bộ Tư Lệnh. Phòng không đã là một cái khó, nhưng khó hơn nữa là việc bọn chúng và phe ta chỉ cách nhau có một con đường. Rủi mà bà không nhập, nhích tay chút xíu thôi để ông đại tá Tỉnh Trưởng và ông Sư Đoàn Trưởng có bề gì thì chắc khó sống.

Briefing xác định trực đánh với bên L-19 xong xuôi, anh Tổng bắt chấp lệnh an phi phải đánh từ trên cao, anh đã mang tàu xuống thấp và nói với tôi bằng giọng hài hước: " Như vậy mới bảo đảm chết cha mấy thằng Việt cộng".

Khi xuống thấp mới thấy phòng không bắn dữ. Dù tôi chưa có kinh nghiệm phân biệt hướng và loại súng, mỗi lần mảnh đạn ghim vô tàu tôi đều cảm nhận được. Tàu hơi rùng mình, hơi khựng hay hơi chao một chút xíu, thoáng nghe như có tiếng kim loại chạm vào nhau, xé nhau rất sắc. Sau khi đánh xong pass thứ hai và đổi hướng đi ra, thành linh có một trái 37 ly nổ một cái oành gần ngay đầu cánh bên phía tôi. Dù không ăn miếng nhưng bị sức ép không khí nên tàu bị mất điều khiển trong giây lát- nó chao đảo, bênh bồng như chiếc lá, dù có ngoáy stick cách mấy cũng không có áp phê gì cả.

Về tới phi trường, anh Tổng kéo chúng tôi ra phía sau tàu để cùng đếm lỗ đạn. Sau đó anh Tổng bị cù lủ (PĐT) dũa te tua như cái mền rách vì vụ bay thấp phạm luật an phi trầm trọng. Ông hăm sẽ ground nếu ảnh còn tái phạm. Từ văn phòng cù lủ đi ra, anh nhún vai một cái rất Tây và nói với anh em:

– Đánh giặc mà! Đánh sao thì đánh miễn chết giặc là ăn tiền.

Trong một phi vụ khác, Biệt Động Quân nhờ chúng tôi lên đánh giải tỏa áp lực địch đang đè nặng phi trường Phụng Dực. Hôm đó trời xấu, trần mây thấp, chúng tôi phải canh lỗ đục mây nhào xuống. Vừa đánh xong pass thứ nhất, đang kéo tàu lên cao độ thì nghe tiếng la chói lói hốt hoảng của phi tuần bạn và L-19 nói có SA-7 và chỉ kịp hô "nhảy dù! Nhảy dù!" Không đợi nhắc lần thứ hai, chúng tôi khom người xuống giựt handle kích hỏa và hỏa tiễn đẩy hai cái ghế bắn ra khỏi tàu. Chỉ tích tắc sau đó, một tiếng nổ lớn rồi một cụm lửa như cây đuốc lớn văng tung tóe. Tôi biết mình thoát chết trong gan tấc, bởi SA-7 còn xơi tái luôn F-5, đừng nói chi con vịt đẹt A-37.

Dù của tôi bị rớt gần bìa rừng và vướng trên cây. Tôi bị dập mặt đau đớn ê càng. Tôi đang phăng dây leo xuống thì nghe rõ tiếng la hét với giọng Bắc đặc sệt. Xuống tới đất tôi ba chân bốn cẳng nhắm bìa rừng chạy thực mạng. Ý nghĩ phen này để tụi nó bắt được thì mình chết chắc làm cho tôi càng sợ, và càng sợ thì chạy càng lẹ, bất kể gai góc, bụi rậm chằng chịt.

Ra tới bìa rừng tôi thấy có 3 chiếc M-113 chạy về phía mình. Gần tới nơi thì một chiếc trở đầu de lại và mở cửa, còn hai chiếc kia xả đạn đại liên vô rừng. Từ chiếc mở cửa, hai bóng rằn ri mũ nâu phóng ra xốc hai bên nách tôi thiếu điều nhắc bồng hai chân rồi phóng vô lòng xe gọn bần. Khi ba chiếc chạy về hướng quân bạn, tôi còn nghe tiếng đạn trúng lốp bóp chát chúa vào vỏ sắt của chiếc xe đang chở tôi. Thở hổn hển, tim đập mạnh muốn vỡ lồng ngực, tôi nắm chặt tay của hai bạn Biệt Động Quân và cảm ơn họ cứu mạng. Họ nhìn tôi cười và nói tình bơ:

- Thiếu úy đừng cảm ối tụi tui mà hãy cảm ơn ông thiếu úy Thiết Giáp kia. Ông tình nguyện đi cứu thiếu úy đó. Tụi tui chỉ đi theo “chơi” thôi. Ông phi công kia coi bộ nhảy dù hay hơn thiếu úy à ! Dù của ông rớt vô ngay chóc bên đại đội chỉ huy.

Thế là tôi được cứu thoát bởi những người bạn Biệt Động Quân, Thiết Giáp can trường, Bộ Binh dũng mãnh đầy tình huynh đệ chi binh. Đường đời muôn vạn nẻo, nhất là sau biến cố 30 tháng 4 năm 1975, nhưng trong thâm tâm tôi lúc nào cũng nhớ ơn và cầu nguyện mọi sự an lành tốt đẹp đến cho họ./.

Nguyễn Thanh Phương 72A

Nguồn:<https://groups.google.com/d/msgid/tieng-quehuong/CAAqdPnXMy52Th%3D8d3z08RcCG1HeZU6O0shNnwJF%3DzzfPho2p5Q%40mail.gmail.com>.

www.vietnamvanhien.org

